

TRƯỜNG TIỂU HỌC

LỚP: 3/....

HỌ VÀ TÊN:

BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2023 - 2024

MÔN: TOÁN - LỚP 3

Phần I: Trắc nghiệm (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1: Kết quả của phép tính 8×9 là:

A. 63

B. 72

C. 81

D. 56

Câu 2: Số cần điền vào chỗ chấm: $48 : \dots = 6$ là:

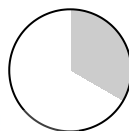
A. 7

B. 6

C. 8

D. 9

Câu 3: Đã tô màu vào một phần mấy của hình tròn?



A. 1/2

B. 1/3

C. 1/4

D. 1/5

Câu 4: Dãy số nào sau đây được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn?

A. 162, 179, 175,
180

B. 425, 430, 435,
429

C. 589, 598, 601,
610

D. 987, 978, 897,
798

Câu 5: Một sợi dây dài 56cm. Người ta cắt đi $\frac{1}{7}$ sợi dây đó. Hỏi đoạn dây còn lại dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

A. 8 cm

B. 49 cm

C. 48 cm

D. 7 cm

Câu 6: Một hình chữ nhật có chiều dài 12cm, chiều rộng 7cm. Chu vi của hình chữ nhật đó là:

A. 19 cm

B. 38 cm

C. 84 cm

D. 40 cm

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Bài 1 (2 điểm): Tính nhẩm.

$$7 \times 8 = \dots$$

$$9 \times 5 = \dots$$

$$63 : 7 = \dots$$

$$42 : 6 = \dots$$

$$6 \times 9 = \dots$$

$$8 \times 4 = \dots$$

$$72 : 9 = \dots$$

$$56 : 8 = \dots$$

Bài 2 (2 điểm): Tìm x, biết:

a) $x \times 7 = 49$

b) $64 : x = 8$

Bài 3 (1 điểm): Một cửa hàng có 45kg gạo, đã bán đi $\frac{1}{5}$ số gạo đó. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

Bài 4 (2 điểm): Năm nay bố 36 tuổi, tuổi con bằng $\frac{1}{4}$ tuổi bố. Hỏi 5 năm nữa, tổng số tuổi của cả hai bố con là bao nhiêu?

Bài giải

